

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày: 26 - 6 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Quang Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quách Xuân Luyện và bà Lê Thị Hà;

- Thư ký phiên tòa: bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: ông Từ Văn Tiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 55/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Phi L - sinh năm 2000; nơi cư trú: thôn PG, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T và bà Nguyễn Thị Th; vợ, con: chưa có; tiền án: Ngày 30/8/2017 Tòa án nhân dân huyện TL xử phạt 03 năm 04 tháng tù về tội “*Cướp tài sản*”, chấp hành xong bản án ngày 09/8/2019. Ngày 14/8/2020 Tòa án nhân dân huyện TL xử phạt 24 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chấp hành xong bản án ngày 20/7/2022 (đã xác định tái phạm). Tiền sự: không. Đặc điểm nhân thân: Ngày 08/5/2020 Công an huyện TL ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác*”. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 07/02/2024 đến ngày 10/02/2024 chuyển tạm giam; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: ông Nguyễn Trường Y - sinh năm 1974; nơi cư trú: tổ dân phố BC, phường TC, thành phố PL, tỉnh Hà Nam; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Nguyễn Tấn D - sinh năm 2003; nơi cư trú: thôn VH1, xã GP, huyện

GV, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt;

2. Anh Trần Xuân Q - sinh ngày 19/5/2006; nơi cư trú: thôn CĐ, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam, vắng mặt;

3. Anh Lê Văn TH1 - sinh năm 2002; nơi cư trú: thôn TL, xã HT, huyện HTr, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt;

4. Anh Lê Trung N - sinh năm 2002; nơi cư trú: thôn ĐB, xã TNg, huyện TL, tỉnh Hà Nam, vắng mặt;

5. Anh Chu Việt A - sinh năm 2005; nơi cư trú: thôn LN, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam, vắng mặt;

6. Bà Dương Thị Th3 - sinh năm 1985; nơi cư trú: thôn THĐV, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam, vắng mặt;

7. Anh Vũ DA- sinh ngày 18/8/2006; người đại diện hợp pháp: bà Dương Thị Th3 - sinh năm 1985; cùng nơi cư trú: thôn THĐV, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam, vắng mặt;

8. Anh Nguyễn Văn Tr - sinh năm 2002; nơi cư trú: thôn BL, xã TNg, huyện TL, tỉnh Hà Nam, vắng mặt;

- Người làm chứng:

1. Bà Hoàng Thị L - sinh năm 1951, vắng mặt;

2. Bà Lê Thị Th4 - sinh năm 1975, vắng mặt;

3. Chị Vũ Hà L1- sinh ngày 13 tháng 6 năm 2009; người đại diện hợp pháp: bà Hoàng Thị L - sinh năm 1951, vắng mặt.

4. Anh Trương Quang Ng - sinh năm 1996, vắng mặt;

5. Chị Nguyễn Sông Th5 - sinh năm 2005, vắng mặt;

6. Bà Vũ Thị H - sinh năm 1979, vắng mặt;

7. Chị Lê Thị Thanh H2 - sinh năm 2004, vắng mặt;

8. Chị Đỗ Thị Đ - sinh năm 1997, vắng mặt;

9. Chị Hoàng Thị Như Ý - sinh năm 2004, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/7/2023, Nguyễn Tấn D điều khiển xe mô tô Wave Alpha màu đen, không BKS chở Lê Trung N và Nguyễn Phi L; Chu Việt A điều khiển xe mô tô BKS 90B3-283.24 chở Lê Văn TH1 và Lê Thị Thanh H2;

Trần Xuân Q một mình điều khiển xe mô tô BKS 90B1-909.01 cùng nhau đi từ thôn BL, xã TN, huyện TL theo đường ĐH02 để đến huyện YY, tỉnh Nam Định. Khi nhóm của D đi đến gần khu vực cổng làng THĐV, xã TN, huyện TL thì xe mô tô do Q điều khiển hết xăng, nên L và TH1 xuống xe cùng với Q đứng ở đường; còn D điều khiển xe mô tô chở N đi trước, Việt A điều khiển xe mô tô chở H2 đi về hướng huyện YY, tỉnh Nam Định để tìm mua xăng. Khi điều khiển xe đi qua cổng làng THĐV, thì D nhìn thấy xe ô tô BKS 90A-090.89 của ông Nguyễn Trường Y đang đỗ cạnh đường ĐH02, trước cửa nhà bà Dương Thị Th3, cửa phía sau bên phải của xe ô tô vẫn ở trạng thái mở. D điều khiển xe lại gần, dùng tay phải đóng cửa xe ô tô. Lúc này, ông Y đang ở trong nhà bà Th3, nghe thấy tiếng đóng cửa xe ô tô, nên chạy ra đuổi theo xe mô tô của D và chửi, thì D quay xe lại. N nhặt cục bê tông ở đường, cầm ném về phía ông Y, nhưng không trúng. Ông Y chạy vào trong nhà bà Th3, lấy 01 chiếc chày gỗ cầm ở tay phải, rồi quay ra mở cốp xe ô tô lấy chiếc cưa kim loại cầm ở tay trái, chạy về phía D và N, thì được mọi người can ngăn, nên ông Y đứng lại chửi nhau với D và N. Sau đó, ông Y đi vào và bỏ chiếc chày gỗ xuống mặt bàn trước cửa nhà chị Th3. Khi thấy D và N xảy ra mâu thuẫn với ông Y, nên Việt A điều khiển xe mô tô chở Hà quay lại chỗ Long, Q, TH1. Cùng thời điểm đó, Q nhìn thấy Việt A quay xe lại và nghe thấy tiếng chửi của D và N, nên Q chạy xuống ruộng gần đó nhặt 04 đoạn tuýp sắt, rồi cầm lên đường, đưa cho TH1 03 đoạn. Khi đến chỗ L, TH1, Q thì H2 xuống xe, Việt A nói với cả nhóm: “*D và N bị đánh*”, nên L điều khiển xe mô tô BKS 90B3-283.24 chở TH1 kẹp 03 đoạn tuýp sắt ở nách trái cùng với Việt A và Q ngồi phía sau, rồi cả nhóm quay lại chỗ D và N. Trên đường đi, Q đưa cho Việt A cầm 01 đoạn tuýp sắt. Khi đến chỗ D và N, L dừng xe mô tô ở đường, Q giật 01 đoạn tuýp sắt từ TH1, chạy về phía ông Y và hô: “*Mày thích đánh anh tao à*”, L cũng lấy từ TH1 01 đoạn tuýp sắt cầm ở tay, còn TH1, Việt A đều cầm đoạn tuýp sắt chạy theo sau, TH1 chửi: “*Đ. mẹ mày*”. Thấy có đông đối tượng chạy đến, nên ông Y cầm theo cưa và vỏ bao đựng cưa chạy vào trong nhà bà Th3, thì Q, L và TH1 cầm theo tuýp sắt, D cầm cục bê tông chạy qua phòng khách nhà bà Th3 đuổi ông Y vào trong bếp, còn Việt A cầm tuýp sắt cùng với N đuổi theo phía sau, khi đến cửa nhà bà Th3 thì bị bà Hoàng Thị L và chị Nguyễn Sông Th5 can ngăn nhưng cả hai vẫn tiếp tục chạy vào trong bếp nhà bà Th3. Khi chạy qua gian phòng khách, TH1 dùng tuýp sắt vụt đổ 01 quạt điện ra sàn nhà, D chạy phía sau dùng chân phải đá vào chiếc quạt. Q, L, TH1 dồn ông Y vào góc phòng bếp sát bàn ăn và dùng tuýp sắt vụt nhiều nhát vào người ông Y; D cầm cục bê tông ném trúng vào người ông Y, rồi cục bê tông rơi xuống mặt kính bàn ăn bị nứt vỡ trên diện (30 x 20)cm. Khi Việt A và N chạy vào phòng bếp, do phòng hẹp, đông người và có anh Vũ DA (con bà Th3) can ngăn, nên Việt A và N không tiếp cận được để đánh ông Y. Cùng lúc đó, anh DA sử dụng điện thoại di động gọi điện báo Công an, rồi chạy ra phòng khách, do bị xô đẩy nên chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS

max 64GB rơi xuống nền phòng, bị nứt vỡ. Khi các đối tượng đuổi đánh ông Y, thì Nguyễn Văn Tr là bạn của D đi bộ qua nhìn thấy và đi vào nhà bà Th3, nhưng Tr không có lời nói, hành động gì. Sau khi tấn công đánh ông Y, thì nhóm của Nguyễn Tấn D chạy ra ngoài và điều khiển xe mô tô đi đến khu vực cầu BL thuộc xã TNg, huyện TL. Tại đây, Q ném số tuýp sắt xuống sông Đáy.

Hậu quả: ông Nguyễn Trường Y bị thương tích vỡ lún xương trán, gãy 1/3 giữa xương trụ trái, gãy đốt I ngón III bàn tay trái, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Nam; 01 quạt điện nhãn hiệu Vinawind, 01 tấm kính loại 0,5mm kích thước (160 x 80)cm và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max 64GB bị hư hỏng.

Ngay sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) - Công an huyện TL đã tiến hành khám nghiệm hiện trường theo quy định và thu giữ vật chứng, tài sản, gồm: 01 quạt điện nhãn hiệu Vinawind; 01 thA kim loại hình trụ tròn rỗng màu đen dài 95cm, đường kính 2,5cm bị cong cách đầu gần nhất 36cm, trên thanh kim loại này có nhiều vết lõm; 01 lưỡi cưa kim loại kích thước (37 x 4)cm bám dính vật chất màu nâu (nghi máu); 01 chuôi cưa kim loại bọc nhựa màu đen kích thước (21 x 3,5 x 2)cm; 01 bao nhựa đựng cưa, bề mặt có dòng chữ “TOP” bị gãy phần nhựa ở cuối đáy bao kích thước (21 x 5,5)cm, bề mặt thân bao bám dính vật chất màu nâu (nghi máu); nhiều mảnh kính thủy tinh kích thước khác nhau; 01 cục bê tông không rõ hình, kích thước (11 x 9)cm; Vũ DA tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max 64GB; Nguyễn Văn Tr tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô BKS 90B3-283.24. Ngoài ra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL đã trích xuất, sao lưu hình ảnh có liên quan đến vụ án trong 02 USB, niêm phong trong phong bì ký hiệu C1, C2; tiến hành truy tìm số vật chứng là các đoạn tuýp sắt, nhưng không có kết quả.

Ngày 24/8/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL ra Quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam giám định mức độ tổn hại sức khỏe của ông Nguyễn Trường Y. Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 334/KLTTCT-TTPY ngày 30/8/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

“Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Trường Y tại thời điểm giám định là 44% (bốn mươi tư phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Thương tích điều trị ổn định, không xác định được chiều hướng. Thương tích vùng trán do vật có cạnh tác động trực tiếp gây nên; rách da và gãy xương đốt I ngón III tay trái

do tác động với vật có cạnh gây nên; sưng nề và gãy xương trụ trái do tác động với vật tày gây nên; sây sát da do tác động với vật có góc cạnh gây nên”.

Ngày 08/11/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TL xác định giá trị tài sản bị hư hỏng của gia đình nhà bà Dương Thị Th3 và giá trị thiệt hại của chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS max 64GB tại thời điểm ngày 16/7/2023. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 52/KL-HĐĐGTS ngày 16/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TL kết luận:

“- Giá trị hư hỏng của 01 quạt điện loại 450 điện cơ 220V, nhãn hiệu Vinawind, số Model QĐ450-ĐM, đã cũ, lồng trước cánh quạt bị móp méo, mất lẫy định vị bung khỏi vị trí ban đầu, lồng sau cánh quạt bị móp méo, nút điều khiển tốc độ quạt bị bung rời khỏi vị trí ban đầu tại thời điểm ngày 16/7/2023 là 83.300 đồng.

- Giá trị hư hỏng của 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS max 64G, màu vàng hồng, đã qua sử dụng, mất camera phía sau bị vỡ, mặt lưng bị vỡ tại thời điểm ngày 16/7/2023 là: 3.700.000 đồng.

- Giá trị hư hỏng của 01 kính bàn ăn loại 5 ly, kích thước (160x80)cm, tại một góc bàn ăn bị nứt vỡ kính trên diện (30x20)cm tại thời điểm ngày 16/7/2023 là: 250.000 đồng”.

Quá trình Điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Tấn D, Lê Trung N, Trần Xuân Q, Chu Việt A, Nguyễn Phi L, Lê Văn TH1 về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Nguyễn Tấn D, Lê Trung N, Trần Xuân Q, Chu Việt A, Lê Văn TH1 và các đối tượng có liên quan cùng số vật chứng bị thu giữ nêu trên đã được Tòa án nhân dân huyện TL xem xét, xử lý và áp dụng hình phạt tại Bản án số 13/2024/HS-ST ngày 18/3/2024. Riêng bị can Nguyễn Phi L sau khi phạm tội đã bỏ trốn, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL ra Quyết định truy nã đối với L và Quyết định tách vụ án hình sự. Ngày 07/02/2024 Nguyễn Phi L bị bắt theo Quyết định truy nã và bị thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax.

- Tài sản đã thu giữ: quá trình Điều tra xác định 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax là tài sản hợp pháp của Nguyễn Phi L không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về trách nhiệm dân sự: tại giai đoạn Điều tra, truy tố ông Nguyễn Trường Y yêu cầu Nguyễn Phi L bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền là 50.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS-TA ngày 16/5/2024, Viện kiểm sát nhân

dân huyện TL đã truy tố Nguyễn Phi L về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

*** *Tại phiên tòa:***

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi L phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Nguyễn Phi L từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù. Xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: trả lại cho Nguyễn Phi L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax.

- Bị cáo Nguyễn Phi L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị hại có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; toàn bộ người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người đại diện hợp pháp và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không trở ngại cho việc giải quyết vụ án; nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Phi L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; bản Kết luận giám định, Biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/7/2023, xuất phát từ việc Nguyễn Tấn D dùng tay phải đóng cánh cửa phía sau bên phải xe ô tô BKS 90A-090.89 của ông Nguyễn Trường Y đang đỗ cạnh đường ĐH02 trước cửa nhà chị Dương Thị Th3 nên giữa ông

Nguyễn Trường Y và Nguyễn Tấn D, Lê Trung N xảy ra mâu thuẫn. N đã nhặt cục bê tông ném về phía ông Y nhưng không trúng, ông Y cầm theo chày gỗ, cưa sắt chạy đuổi chửi nhau với D và N. Sau đó Trần Xuân Q, Lê Văn TH1, Nguyễn Phi L, Chu Việt A cầm tuýp sắt, Nguyễn Tấn D cầm cục bê tông cùng với Lê Trung N chạy đuổi theo ông Nguyễn Trường Y vào trong phòng bếp nhà chị Th3, sử dụng tuýp sắt, cục bê tông đánh, ném gây thương tích cho ông Y với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 44%.

Hành vi của Nguyễn Phi L sử dụng tuýp sắt (được xác định là hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử kết luận: hành vi nêu trên của Nguyễn Phi L đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, có 02 tiền án về các tội “*Cướp tài sản*” và “*Cố ý gây thương tích*” và đã bị xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000 đồng về hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác*”.

- Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Nguyễn Phi L đã bị kết án xác định là tái phạm, tính đến ngày 16/7/2023 chưa được xóa án tích lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra xác định 01 điện thoại di động

nhãn hiệu Iphone Xsmax là tài sản hợp pháp của Nguyễn Phi L, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho Nguyễn Phi Long.

[6] Về trách nhiệm dân sự: đến nay bị hại là ông Nguyễn Trường Y không có yêu cầu, đề nghị gì; nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, các điều 292, 293, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Phi L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi L 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ (07/02/2024).

2. Về xử lý vật chứng: trả lại cho Nguyễn Phi L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Xsmax (tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/5/2024 giữa Cơ quan CSĐT - Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL).

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Phi L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện hợp pháp vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện TL;
- Chi cục THADS huyện TL;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện TL;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện hợp pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Quang Ái